|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA THỤY**  **TỔ TOÁN – LÝ** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II MÔN CÔNG NGHỆ 8**  **Năm học 2019 – 2020** |
|  | **Ngày kiểm tra: 15/6/2020**  **Thời gian làm bài: 45 phút** |

**I. MỤC TIÊU**

**+** **Về kiến thức**:

Kiểm tra và đánh giá mức độ nắm kiến thức của HS về đồ dùng điện trong gia đình, về mạng điện trong nhà.

**+** **Về kĩ năng**:

Kiểm tra đánh giá các kĩ năng trình bày diễn đạt của HS, rèn kỹ năng nhận biết, đọc số liệu kỹ thuật... của các đồ dùng điện trong gia đình, kỹ năng ban đầu về thiết kế mạch điện trong nhà.

**+ Về thái độ:**

GD thái độ trung thực, cẩn thận, tỉ mỉ khi làm bài, có ý thức vươn lên trong học tập.

**+ Về phát triển năng lực:**

Phát triển năng lực:năng lực tư duy, năng lực tự quản lý, năng lực tính toán

**II. HÌNH THỨC ĐỀ**

- Trắc nghiệm: 30%

- Tự luận: 70%

**III. NỘI DUNG ĐỀ**

**MA TRẬN ĐỀ**

**MA TRẬN ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề** | **Cấp độ nhận biết** | | | | | | | **Tổng** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **Đồ dùng điện gia đình** | + Nhận biết được đồ dùng điện – cơ, điện nhiệt.  + Biết so sánh ưu nhược điểm đèn sợi đốt, đèn huỳnh quang.  + Biết chọn thiết bị điện có công suất phù hợp, các biện pháp tiết kiệm điện năng. | | Tính được điện năng tiêu thụ điện của đồ dùng điện, cách tính tiền điện. | |  | | Vận dụng kiến thức về đồ dùng điện áp dụng sử dụng trong đời sống đảm bảo an toàn. |  |
| *Số câu hỏi*  *Số điểm* | *4*  *2đ* |  |  |  |  | *1*  *3đ* |  | ***5***  ***5đ*** |
| **Mạng điện trong nhà** | Biết điện áp định mức trong nhà và hoạt động của công tắc, cầu chì. | | Hiểu thế nào là sơ đồ nguyên lý và sơ đồ lắp đặt | | Nắm được nội dung thiết kế mạch điện và trình tự thiết kến mạch điện. | |  |  |
| *Số câu hỏi*  *Số điểm* | *2*  *1đ* |  |  | *2*  *3,5đ* |  |  | *1*  *0,5đ* | ***5***  ***5đ*** |
| ***TỔNG*** | ***6***  ***3đ*** | | ***2***  ***35đ*** | | ***1***  ***3đ*** | | ***1***  ***0,5đ*** | ***10***  ***10đ*** |
| ***Tỷ lệ*** | ***30%*** | | ***35%*** | | ***35%*** | | | ***100%*** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA THỤY**  **TỔ TOÁN - LÝ**  **ĐỀ 1** | **KIỂM TRA HỌC KỲ II CÔNG NGHỆ 8**  **Năm học 2019 – 2020**  ***Ngày kiểm tra:* 15/6/2020**  ***Thời gian làm bài: 45 phút*** |

Họ tên học sinh: ………………………………………………… Lớp: ………………

ĐIỂM

………………………………………………………………………………………………………………….....

NHẬN XÉT

**BÀI LÀM**

**I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm) :**

Khoanh tròn chữ cái đứng trước phương án em chọn

***Câu 1. Máy giặt là đồ dùng điện loại :***

|  |  |
| --- | --- |
| A. điện - quang. | B. điện - cơ. |
| C. điện - nhiệt | D. cả điện - nhiệt và điện - cơ |

***Câu 2. Ưu điểm của đèn sợi đốt là:***

|  |  |
| --- | --- |
| A. Cần chấn lưu | B. Tiết kiệm điện năng |
| C. Tuổi thọ cao | D. Ánh sáng liên tục |

***Câu 3. Công việc nào sau đây là KHÔNG tiết kiệm điện năng?***

A. Tan học, tắt đèn phòng học

B. Thay thế đèn sợi đốt trong phòng học bằng đèn huỳnh quang

C. Hạn chế là quần áo vào giờ cao điểm

D. Bật điều hòa trong lớp khi học sinh đang học thể dục ở nhà thể chất.

***Câu 4. Điện áp định mức của mạng điện trong nhà là:***

|  |  |
| --- | --- |
| A. 220V | B. 110V |
| C. 12V | D. 500V |

***Câu 5. Nhà em sử dụng nguồn điện có điện áp 220V, bóng đèn sử dụng cho đèn bàn học phù hợp nhất là:***

|  |  |
| --- | --- |
| A. Bóng đèn: 220V – 20W | B. Bóng đèn: 110V – 20W |
| C. Bóng đèn: 220V – 500W | D. Bóng đèn: 12V – 6W |

***Câu 6. Trong mạch điện, công tắc thường:***

|  |  |
| --- | --- |
| A. lắp nối tiếp đồ dùng điện | B. lắp song song đồ dùng điện |
| C. lắp trước cầu chì | D. lắp trên dây trung hòa |

**II. TỰ LUẬN (7 điểm)**

***Câu 7 (1,5 điểm).*** Sơ đồ nguyên lý của mạch điện là gì?

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

***Câu 8 (2 điểm):*** Nêu trình tự thiết kế mạch điện?

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

***Câu 9: (3 điểm)*** Một gia đình sử dụng 8 bóng đèn (220V – 60W) để thắp sáng toàn bộ ngôi nhà. Trung bình mỗi ngày gia đình này sử dụng mỗi bóng trong 4 giờ.

a) Tính điện năng tiêu thụ của 8 bóng đèn này trong một tháng (30 ngày).

b) Tính tiền điện phải trả cho việc dùng 8 bóng điện trên để chiếu sáng trong một tháng của gia đình này, biết 1kWh có giá là 1560 đồng.

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

***Câu 10 (0,5 điểm):*** Em hãy giải thích vì sao khi dây chì bị “nổ” ta không được phép thay một dây chảy mới bằng dây đồng cùng kích thước?

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

-------------------------------------- HẾT --------------------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA THỤY**  **TỔ TOÁN - LÝ** | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II**  **MÔN CÔNG NGHỆ 8 - ĐỀ 1** |

**I. TRẮC NGHIỆM: (3 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** |
| **Đáp án** | **B** | **D** | **D** | **A** | **A** | **A** |
| **Điểm** | **0,5** | **0,5** | **0,5** | **0,5** | **0,5** | **0,5** |

**II. TỰ LUẬN (7 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bài** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Bài 1**  **(1,5điểm)** | Sơ đồ nguyên lý là sơ đồ chỉ nêu lên mối liên hệ về điện của các phần tử trong mạch điện mà không thể hiện vị trí lắp đặt, cách lắp ráp sắp xếp của chúng trong thực tế.  Sơ đồ nguyên lý dùng để nghiên cứu nguyên lý làm việc, sự vận hành của mạch điện, là cơ sở để xây dựng sơ đồ lắp đặt | 0,75  0,75 |
| **Bài 2**  **(2 điểm)** | Trình tự thiết kế mạch điện:  B1: Xác định mạch điện dùng để làm gì?  B2: Đưa ra các phương án thiết kế và lựa chọn phương án thích hợp  B3: Chọn thiết bị và đồ dùng điện thích hợp cho mạch điện  B4: Lắp thử và kiểm tra mạch điện có làm việc theo đúng mục đích thiết kế không? | 0,5  0,5  0,5  0,5 |
| **Bài 3**  **(3 điểm)** | Tóm tắt đủ  a. Tính được điện năng: A = 8.60.4.30 = 57 600 (Wh) = 57,6 (KWh)  b. Tính được tiền điện: 57,6 x 1560 = 89 856 đồng | 0,5  1,5  1 |
| **Bài 4**  **(0,5 điểm)** | Giải thích được:  -Vì dây đồng có nhiệt độ nóng chảy cao hơn rất nhiều so với dây chì nên nếu gặp sự cố ngắn mạch, quá tải dây đồng khó bị đứt sẽ ảnh hưởng tới đồ dùng điện | 0,5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BAN GIÁM HIỆU**  **Phạm Thị Hải Vân** | **TỔ NHÓM CHUYÊN MÔN**  **Trần Thị Huệ Chi** | **NGƯỜI RA ĐỀ**  **Nguyễn Thị Hương Thảo** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA THỤY**  **TỔ TOÁN - LÝ**  **ĐỀ 2** | **KIỂM TRA HỌC KỲ II CÔNG NGHỆ 8**  **Năm học 2019 – 2020**  ***Ngày kiểm tra:* 15/6/2020**  ***Thời gian làm bài: 45 phút*** |

Họ tên học sinh: ………………………………………………… Lớp: ………………

ĐIỂM

………………………………………………………………………………………………………………….....

NHẬN XÉT

**BÀI LÀM**

**I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm) :**

Khoanh tròn chữ cái đứng trước phương án em chọn

***Câu 1. Bàn là là đồ dùng điện loại:***

|  |  |
| --- | --- |
| A. điện - nhiệt. | B. điện- cơ. |
| C. điện - quang. | D. vừa điện - cơ vừa điện – nhiệt |

***Câu 2. Ưu điểm của đèn huỳnh quang là:***

|  |  |
| --- | --- |
| A. Cần chấn lưu | B. Tiết kiệm điện năng |
| C. Tuổi thọ thấp | D. Ánh sáng liên tục |

***Câu 3. Công việc nào sau đây là KHÔNG tiết kiệm điện năng?***

A. Khi xem ti vi, tắt đèn phòng học

B. Thay thế đèn sợi đốt trong phòng học bằng đèn huỳnh quang

C. Hạn chế là quần áo vào giờ cao điểm

D. Bật sáng toàn bộ đèn trong nhà suốt ngày đêm.

***Câu 4. Điện áp định mức của mạng điện trong nhà là:***

|  |  |
| --- | --- |
| A. 220V | B. 110V |
| C. 200V | D. 250V |

***Câu 5. Nhà em sử dụng nguồn điện có điện áp 220V, bóng đèn sử dụng cho đèn bàn học phù hợp nhất là:***

|  |  |
| --- | --- |
| A. Bóng đèn: 110V – 15W | B. Bóng đèn: 220V – 500W |
| C. Bóng đèn: 220V – 15W | D. Bóng đèn: 6V – 3W |

***Câu 6. Trong mạch điện, cầu chì thường:***

|  |  |
| --- | --- |
| A. Lắp trước đồ dùng điện | B. Lắp song song đồ dùng điện |
| C. Lắp sau đồ dùng điện | D. Lắp trên dây trung hòa |

**II. TỰ LUẬN (7 điểm)**

***Câu 7 (1,5 điểm):*** Sơ đồ lắp đặt của mạch điện là gì?

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

***Câu 8 (2 điểm):*** Thiết kế mạch điện gồm những nội dung nào?

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

***Câu 9 (3 điểm):*** Một gia đình sử dụng 10 bóng đèn (220V – 75W) để thắp sáng toàn bộ ngôi nhà. Trung bình mỗi ngày gia đình này sử dụng mỗi bóng trong 5 giờ.

a) Tính điện năng tiêu thụ của 10 bóng đèn này trong một tháng (30 ngày).

b) Tính tiền điện phải trả cho việc dùng 10 bóng điện trên để chiếu sáng trong một tháng của gia đình này, biết 1kWh có giá là 1500 đồng.

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

***Câu 10 (0,5 điểm)*** : Em hãy giải thích vì sao khi dây chì bị “nổ” ta không được phép thay một dây chảy mới bằng dây đồng cùng kích thước?

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

---------------------------------- HẾT ---------------------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA THỤY**  **TỔ TOÁN - LÝ** | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II**  **MÔN CÔNG NGHỆ 8 - ĐỀ 2** |

**I. TRẮC NGHIỆM: (3 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** |
| **Đáp án** | **A** | **B** | **D** | **A** | **C** | **A** |
| **Điểm** | **0,5** | **0,5** | **0,5** | **0,5** | **0,5** | **0,5** |

**II. TỰ LUẬN (7 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bài** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Bài 1**  **(1,5điểm)** | Sơ đồ lắp đặt là sơ đồ biểu thị rõ vị trí, cách lắp đặt của các phần tử (thiết bị điện, đồ dùng điện, dây dẫn … ) của mạch điện.  Sơ đồ lắp đặt được sử dụng để dự trù vật liệu, lắp đặt, sửa chữa mạng điện và các thiết bị. | 0,75  0,75 |
| **Bài 2**  **(2 điểm)** | Nội dung thiết kế mạch điện:  + Xác định nhu cầu sử dụng mạch điện  + Đưa ra các phương án thiết kế và lựa chọn phương án thích hợp  + Xác định những phần tử cần thiết để lắp mạch điện  + Lắp thử và kiểm tra mạch điện có làm việc theo đúng yêu cầu thiết kế không. | 0,5  0,5  0,5  0,5 |
| **Bài 3**  **(3 điểm)** | Tóm tắt đủ  a. Tính được điện năng: A = 10.75.5.30 = 112 500 (Wh) = 112,5 (kWh)  b. Tính được tiền điện: 112,5 x 1500 = 168 750 đồng. | 0,5  1,5  1 |
| **Bài 4**  **(0,5 điểm)** | Giải thích được:  -Vì dây đồng có nhiệt độ nóng chảy cao hơn rất nhiều so với dây chì, nên nếu gặp sự cố ngắn mạch, quá tải dây đồng khó bị đứt sẽ ảnh hưởng tới đồ dùng điện | 0,5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BAN GIÁM HIỆU**  **Phạm Thị Hải Vân** | **TỔ NHÓM CHUYÊN MÔN**  **Trần Thị Huệ Chi** | **NGƯỜI RA ĐỀ**  **Nguyễn Thị Hương Thảo** |